

Phát hành ngày 24/01/2022

TỔNG QUAN TTCK TRONG NƯỚC



TỔNG QUAN TTCK

	HSX	HNX	UPCOM	VN30
Chỉ số Index	1,472.89	417.84	109.68	1,502.16
%Thay đổi trong tuần	-1.55%	-10.50%	-2.26%	-1.41%
GTGD TB/ phiên (tỷ đồng)	24,492.24	2,637.20	1,657.71	15,833.23
%Thay đổi so với tuần trước	-26.66%	-36.14%	-31.99%	-16.89%
KLGD TB/ phiên (triệu CP)	765.05	103.50	89.58	443.85
%Thay đổi so với tuần trước	-29.13%	-25.44%	-29.40%	-23.01%
P/E	17.26	22.00	24.89	16.29
P/B	3.14	2.65	2.75	3.55

Diễn biến TTCK trong nước

VN-Index chốt phiên giao dịch cuối tuần (21/1) ở mức 1.472,89 điểm, tương ứng giảm 23,13 điểm (-1,55%) so với phiên cuối tuần trước. HNX-Index giảm 49,02 điểm (-10,5%) xuống 417,84 điểm. UPCoM-Index cũng giảm 2,54 điểm (-2,26%) xuống 109,68 điểm.

Giao dịch của khối ngoại là điểm trừ khi bán ròng rất mạnh. Theo đó, khối ngoại mua vào hơn 207 triệu cổ phiếu trong tuần từ 17-21/2, trị giá 8.823 tỷ đồng, trong khi bán ra 249 triệu cổ phiếu, trị giá 14.034 tỷ đồng. Tổng khối lượng bán ròng ở mức 42 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị bán ròng lên đến 5.211 tỷ đồng. Riêng ở sàn HoSE, khối ngoại bán ròng đột biến 4.974 tỷ đồng, tương ứng khối lượng bán ròng là 30,4 triệu cổ phiếu. Tuy nhiên, khối ngoại sàn này bán ròng chủ yếu thông qua phương thức thỏa thuận. Nếu chỉ tính khớp lệnh, khối ngoại bán ròng khiếm tốn với 216 tỷ đồng. Tại sàn HNX, khối ngoại có tuần mua ròng thứ 3 liên tiếp nhưng giá trị giảm 91% so với tuần trước đó và đạt 10 tỷ đồng, tương ứng khối lượng mua ròng 1,6 triệu cổ phiếu. Ở sàn UPCoM, khối ngoại chấm dứt chuỗi 5 tuần mua ròng liên tiếp bằng việc bán ròng trở lại 247 tỷ đồng, tương ứng khối lượng 13,3 triệu cổ phiếu.

Giao dịch của khối tự doanh công ty chứng khoán (CTCK) đi theo chiều hướng tích cực và phần nào giúp giảm bớt áp lực trên thị trường chung. Tự doanh CTCK trong tuần từ 17-21/1 mua vào 57,4 triệu cổ phiếu tại sàn HoSE, trị giá 2.728 tỷ đồng, trong khi bán ra 55,7 triệu cổ phiếu, trị giá 2.572 tỷ đồng. Tổng khối lượng mua ròng đạt 1,7 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị mua ròng là 156 tỷ đồng, giảm 8,7% so với tuần trước. Đây cũng là tuần mua ròng thứ 4 liên tiếp của dòng vốn này với tổng giá trị 2.030 tỷ đồng.

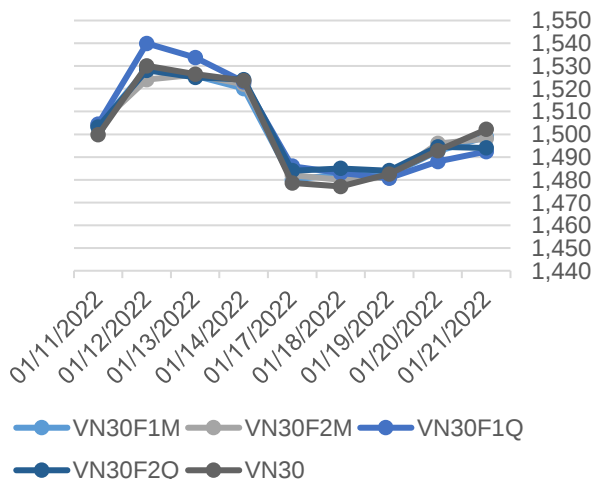
Diễn biến TTCK phái sinh

Thị trường phái sinh giảm điểm so với tuần trước, đóng cửa tuần các chỉ số đồng loạt giảm điểm. Tính chung cho cả tuần, VN30F1M giảm 1.39%, tương ứng 1,498.90 điểm; hợp đồng VN30F2M giảm 1.57% xuống mốc 1,498.10 điểm, hợp đồng VN30F1Q đóng cửa ở mức 1,492.40 điểm giảm 2.01%, VN30F2Q giảm 1.97%, đóng cửa ở mức 1,494.00 điểm. Hiện tại, chỉ số cơ sở VN30-Index đang ở mức 1,502.16 điểm, giảm 1.41% so với cuối tuần trước. Tâm lý thị trường đang tỏ ra khá thận trọng, các nhà đầu tư đang có xu hướng đứng ngoài quan sát.

Đồ thị chỉ số VNINDEX



Giá HĐTL so với VN30





TTCK QT

Chỉ số
Index%Thay đổi
trong tuần

Dow Jones	34,265	-4.58%
S&P 500	4,398	-5.68%
FTSE 100	7,494	-0.65%
DAX	15,604	-1.76%
Shang Hai	3,523	0.04%
Nikkei	27,522	-2.14%



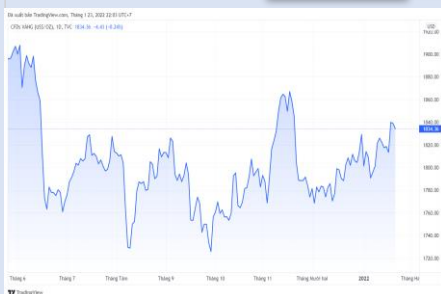
Diễn biến TTCK quốc tế

Kết thúc phiên cuối tuần, Dow Jones giảm 450,02 điểm, tương đương 1,3%, xuống 34.625,37 điểm. S&P 500 giảm 84,79 điểm, tương đương 1,89%, xuống 4.397,94 điểm. Nasdaq giảm 385,1 điểm, tương đương 2,72%, xuống 13.768,92 điểm. Chốt tuần, Dow Jones giảm 4,6%, S&P 500 giảm 5,7% còn Nasdaq giảm 7,6%. Tổng khối lượng giao dịch tại Mỹ ngày 21/1 là 14,6 tỷ cổ phiếu, cao hơn trung bình 20 phiên là 10,4 tỷ cổ phiếu.

Kết thúc phiên cuối tuần, Chỉ số MSCI châu Á – Thái Bình Dương không gồm Nhật Bản giảm 1,02%. Tại Nhật Bản, Nikkei 225 giảm 0,9%, Topix giảm 0,59%. Cổ phiếu công nghệ và xe hơi đều chìm trong sắc đỏ. Số liệu cho thấy lạm phát tại Nhật Bản tháng 12 là 0,5% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do giá nhiên liệu và vật liệu thô tăng. Đây là tháng thứ hai liên tiếp chỉ số giá tiêu dùng Nhật Bản tăng, với tốc độ nhanh nhất gần hai năm. Thị trường Trung Quốc đi xuống với Shanghai Composite giảm 0,91%, Shenzhen Component giảm 1,19%. Hang Seng của Hong Kong giảm 0,19%. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc giảm 1%. ASX 200 của Australia giảm 2,27%.



DIỄN BIẾN GIÁ HÀNG HÓA CÓ TÁC ĐỘNG ĐẾN TTCK



Giá vàng

Chốt tuần, Giá vàng ngày 21/1 giảm trong bối cảnh thị trường hàng hóa chung đi xuống.

Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 3,8 USD xuống 1.835,6 USD/ounce.

Giá vàng tương lai giảm 0,6% xuống 1.831,8 USD/ounce.

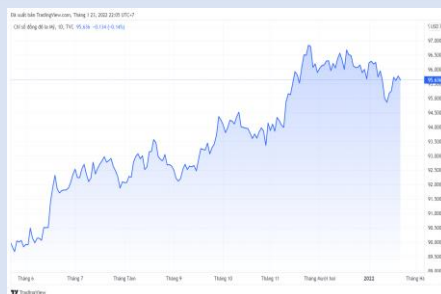


Giá dầu

Giá dầu Brent tương lai giảm 49 cent, tương đương 0,6%, xuống 87,89 USD/thùng.

Giá dầu WTI tương lai giảm 41 cent, tương đương 0,5%, xuống 85,14 USD/thùng.

Chốt tuần, giá cả hai loại dầu đều tăng khoảng 2%, tuần tăng thứ 5 liên tiếp, và đã tăng hơn 10% kể từ đầu năm do lo ngại nguồn cung thắt chặt.



Tiền tệ

Chốt tuần, chỉ số US Dollar Index (DXY), đo lường biến động đồng bạc xanh với 6 đồng tiền chủ chốt (EUR, JPY, GBP, CAD, SEK, CHF) giảm về mức 95,70.

Lợi tức trái phiếu kho bạc Mỹ kỳ hạn 2 năm, thường di chuyển theo kỳ vọng lãi suất đã tăng 1,2 điểm cơ bản lên 1,037%. Lợi tức trái phiếu kho bạc kỳ hạn 10 năm chạm mức 1,87%.

Giới đầu tư đang rất lo ngại về việc lãi suất tăng, vì điều đó làm tăng chi phí và có thể làm giảm triển vọng tăng trưởng toàn cầu và ảnh hưởng trực tiếp đến triển vọng lợi nhuận của các doanh nghiệp.



VNINDEX

Chỉ số VN-Index tăng 7,59 điểm lên 1.472,89 điểm, thanh khoản trên sàn HSX đạt gần 23.000 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng hơn 1.100 tỷ đồng trên sàn HSX tập trung vào KBC, HPG, DGW, VIC, NLG,...

Kết phiên giao dịch ngày thứ 6, VN-Index đóng cửa tại 1.472,89 điểm tạo thành cây nến Doji cho thấy nhà đầu tư đang lưỡng lự, lực mua và bán khá cân bằng. Chỉ số trong phiên đã kiểm định SMA10 tại vùng 1.477 điểm nhưng chưa thành công.

Trên đồ thị tuần, VN-Index tạo thành cây nến Hammer, thường xuất hiện tại đáy của xu hướng giảm, trong tuần có lúc chỉ số đã giảm về vùng hỗ trợ 1425 điểm và bật lên nhờ lực cầu bất đáy mạnh nên chỉ số đã giữ vững được vùng kháng cự 1.470 điểm. Dự báo trong tuần tới, nhiều khả năng áp lực bán sẽ xảy ra vào đầu tuần khiến thị trường giảm điểm và có sự hồi phục về cuối tuần.



HNXINDEX

Kết phiên giao dịch ngày thứ 6, HNX-Index tăng 6,04 điểm (1,47%) lên 417,84 điểm. Thanh khoản trên sàn HNX đạt trên 2.300 tỷ đồng. Khối ngoại mua ròng hơn 20 tỷ đồng trong phiên tập trung mua ròng PVS, PVI,...

Kết phiên giao dịch ngày thứ 6, HNX-Index đóng cửa tại 417,84 điểm tạo thành cây nến Búa ngược cho thấy lực bán đã dần chiếm ưu thế về cuối phiên, các chỉ báo RSI và MFI đã đi vào vùng quá mua cho thấy chỉ số đã tạo đáy ngắn hạn và đang có xu hướng phục hồi nhẹ sau nhịp giảm sâu.

Ở đồ thị tuần, HNX-Index đóng cửa nằm dưới đường SMA20, đường MACD đã cắt xuống dưới đường Signal, chỉ báo RSI đã giảm về dưới đường 50 cho thấy xu hướng giảm đã được xác lập.

NHẬN ĐỊNH VÀ KHUYẾN NGHỊ



Thị trường đã có sự phục hồi dần về các phiên cuối tuần sau chuỗi phiên giảm điểm từ cuối tuần trước và đầu tuần này. Dòng tiền tiếp tục có sự dịch chuyển sang nhóm cổ phiếu ngân hàng, dầu khí sau khi rút ra khỏi nhóm cổ phiếu Midcap và penny.

Trong giai đoạn cận Tết thanh khoản thị trường sẽ duy trì ở mức thấp nên các nhà đầu tư có thể cân nhắc tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục tối đa khoảng 30 – 40%.

Cổ phiếu đáng quan tâm: ACB.



BỨC TRANH KINH TẾ VĨ MÔ



Tỷ giá: Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) ngày 22/01/2022 được Ngân hàng Nhà nước công bố là 23,077 đồng/USD, giảm 61 đồng so với tuần trước.

Lãi suất: Thị trường tiền tệ liên ngân hàng áp dụng ngày 20/01/2022, lãi suất bình quân liên ngân hàng tăng giảm trái chiều. Cụ thể, lãi suất qua giảm xuống 1%/năm, lãi suất tuần tăng nhẹ lên mức 1.69%, kì hạn 1 tháng tăng lên mức 2.48%, kì hạn 3 tháng giảm xuống 2.98%, trong khi kì hạn 6 tháng giảm xuống 3.67%.



THÔNG TIN TÁC ĐỘNG TIÊU CỰC ĐẾN THỊ TRƯỜNG

Mỹ chưa có ý định nới lỏng thuế quan đối với hàng hóa của Trung Quốc Tổng thống Mỹ nhấn mạnh còn quá sớm để thúc đẩy quyết định dỡ bỏ thuế quan bởi vì Trung Quốc không tăng cường mua hàng hóa của Mỹ như cam kết đưa ra trong thỏa thuận thương mại Giai đoạn 1.

Nhiều thị trường sẽ bị ảnh hưởng trong trường hợp xảy ra xung đột quân sự giữa Nga và Ukraine, từ năng lượng, nội tệ các nước cho đến tài sản an toàn. Lạm phát đang ở đỉnh nhiều thập kỷ và kịch bản lãi suất chuẩn bị tăng đã mang đến một tháng tồi tệ cho thị trường trái phiếu. Lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ kỳ hạn hai năm có tháng tăng mạnh nhất kể từ năm 2016 và lợi suất trái phiếu kỳ hạn 10 năm đang hướng đến mốc quan trọng 2%. Tại Đức, lợi suất trái phiếu chính phủ kỳ hạn 10 năm tăng vượt 0% lần đầu tiên kể từ năm 2019. Một sự kiện rủi ro lớn thường thúc đẩy nhà đầu tư trở lại với trái phiếu – loại tài sản an toàn nhất trên hành tinh và lần này không khác biệt, ngay cả khi xung đột Nga – Ukraine có thể đẩy giá dầu tăng hơn nữa, kéo theo lạm phát. Những tài sản an toàn khác như vàng, đã lên đỉnh hai tháng, cũng như yên Nhật Bản. Các thị trường năng lượng khả năng cao bị ảnh hưởng nếu căng thẳng leo thang thành xung đột. Châu Âu phụ thuộc vào Nga cho 35% nhu cầu khí tự nhiên, hầu hết được vận chuyển bằng các đường ống đi qua Belarus, Ba Lan tới Đức, Nord Stream 1 chuyển thẳng tới Đức còn số khác đi qua Ukraine. Các tài sản tại Nga và Ukraine sẽ chịu ảnh hưởng đầu tiên nếu xảy ra xung đột quân sự. Trái phiếu bằng USD của cả hai nước đều đang kém hiệu quả hơn so với trái phiếu của các quốc gia khác trong vài tháng qua khi nhà đầu tư muốn giảm rủi ro liên quan đến căng thẳng giữa Mỹ và đồng minh với Nga. Thị trường thu nhập cố định Ukraine là nơi lui tới chủ yếu của các nhà đầu tư thị trường mới nổi. Trong khi vị thế của Nga trên thị trường vốn nói chung gần đây suy giảm trong bối cảnh các lệnh trừng phạt và căng thẳng địa chính trị, phần nào giúp hạn chế nguy cơ ảnh hưởng dây chuyền qua những kênh này. Tuy nhiên, rouble Nga và hryvnia Ukraine sẽ tổn thương, trở thành những đồng tiền diễn biến tệ nhất trong các thị trường mới nổi năm nay.



THÔNG TIN TÁC ĐỘNG TÍCH CỰC ĐẾN THỊ TRƯỜNG

Đề xuất mua vaccine Covid-19 tiêm cho trẻ em 5-11 tuổi Bộ Y tế đề xuất mua 21,9 triệu liều vaccine Covid-19 để tiêm cho trẻ 5-11 tuổi. Theo Bộ Y tế, việc tiêm vaccine Covid-19 cho trẻ từ 12-17 tuổi đã được Tổ chức Y tế thế giới (WHO) khuyến nghị, tuy nhiên đến nay WHO chưa có bất kỳ khuyến cáo nào về tiêm vaccine cho trẻ 5-11 tuổi. Vì vậy, Bộ sẽ làm việc cẩn trọng, khoa học và khách quan trên cơ sở tham khảo các kế hoạch tiêm của các nước khác. Hiện đã có một số nước triển khai tiêm vaccine cho trẻ từ 5 tuổi trở lên. Bên cạnh đó, Bộ Y tế cũng phải thường xuyên trao đổi với WHO về trong tiêm vaccine cho độ tuổi này, đảm bảo sự hiệu quả của vaccine cũng như an toàn cho trẻ. Trước đó, từ tháng 11/2021, Việt Nam đã triển khai tiêm vaccine Covid-19 cho trẻ 12-17 tuổi bằng vaccine Pfizer. Cho đến nay, số liều đã tiêm cho lứa tuổi này là hơn 15,3 triệu liều, trong đó 8,21 triệu liều mũi 1 và 7,09 triệu liều mũi 2. Đã có 41 tỉnh thành phố cơ bản bao phủ cho nhóm tuổi này.

Thủ tướng: 'Sẽ mở cửa mạnh mẽ hơn sau Tết Nguyên đán' Thủ tướng cho biết Việt Nam sắp tới thực hiện lộ trình mở cửa mạnh hơn, nhất là việc nới lại các chuyến bay thương mại, du lịch. Học sinh cũng được trở lại trường học trực tiếp ngay sau Tết Nguyên đán Nhâm Dần.

NHTW Trung Quốc lại giảm lãi suất cho vay kỳ hạn 1 năm PBoC hạ lãi suất cho vay cơ bản kỳ hạn 1 năm từ 3.8% xuống 3.7%. Lãi suất cơ bản với khoản vay 5 năm được giảm 5 điểm cơ bản, từ 4.65% xuống 4.6%, lần giảm đầu tiên kể từ tháng 4/2020. Tháng trước, PBoC giảm lãi suất cho vay cơ bản đối với khoản vay 1 năm lần đầu tiên kể từ tháng 4/2020. Lãi suất cho vay cơ bản ảnh hưởng tới lãi suất cho vay đối với doanh nghiệp và hộ gia đình tại Trung Quốc. Hầu hết các khoản cho vay hiện tại và khoản cho vay mới đều dựa trên lãi suất cho vay cơ bản kỳ hạn 1 năm, trong khi lãi suất cho vay kỳ hạn 5 năm ảnh hưởng tới việc định giá khoản thế chấp nhà ở.

THÔNG TIN VĨ MÔ TUẦN TỚI



- (24/01/2022) Đức công bố chỉ số PMI sản xuất tháng 1
- (26/01/2022) Mỹ họp báo FOMC
- (28/01/2022) Việt Nam công bố chỉ số giá tiêu dùng (CPI).

LỊCH SỰ KIỆN THỊ TRƯỜNG

Ngày GD không hưởng quyền	Ngày đăng ký cuối cùng	Ngày thực hiện	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện
	10/01/2022	24/01/2022	KHP	HSX	Giao dịch 1.400.426 cp niêm yết bổ sung
	14/01/2022	24/01/2022	TNA	HSX	Giao dịch 9.845.380 cp niêm yết bổ sung (chia 2 đợt)
24/01/2022	25/01/2022	24/01/2022	DNT	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
24/01/2022	25/01/2022	24/01/2022	DWC	Upcom	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022
25/01/2022	26/01/2022	25/01/2022	KTC	Upcom	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022
25/01/2022	26/01/2022	25/01/2022	DNH	Upcom	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022
25/01/2022	25/01/2022	25/01/2022	DXD	Upcom	Hủy ĐKGD cổ phiếu
25/01/2022	26/01/2022	25/01/2022	AGG	HSX	Chi trả cổ tức năm 2020 (tỉ 100:10), bán ưu đãi (tỉ 4:1)
		26/01/2022	SRA	HNX	Giao dịch đầu tiên 18.000.000 cổ phiếu niêm yết bổ sung
27/01/2022	28/01/2022	27/01/2022	TNH	HSX	Chi trả cổ tức năm 2020 (tỷ lệ 100:25)
27/01/2022	28/01/2022	27/01/2022	TRS	Upcom	Trả cổ tức bằng cổ phiếu (tỷ lệ 15%)
27/01/2022	28/01/2022	27/01/2022	VNI	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
		27/01/2022	SPC	Upcom	Giao dịch đầu tiên 10.530.000 cổ phiếu niêm yết
27/01/2022	28/01/2022	27/01/2022	DBC	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
27/01/2022	28/01/2022	16/02/2022	DPM	HSX	Chi trả tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2021 (1.000 đ/cp)
27/01/2022	28/01/2022	27/01/2022	PTL	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
27/01/2022	28/01/2022	27/01/2022	VHG	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
		28/01/2022	KBC	HSX	Hủy niêm yết 4.000.000 Trái phiếu KBC12006
28/01/2022	28/01/2022	28/01/2022	CAM	Upcom	Hủy ĐKGD cổ phiếu
28/01/2022	07/02/2022	11/03/2022	ORS	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
28/01/2022	28/01/2022	28/01/2022	MCT	Upcom	Hủy ĐKGD cổ phiếu
	28/01/2022	28/01/2022	TCD	HSX	Giao dịch 87.209.152 cp niêm yết bổ sung
28/01/2022	07/02/2022	28/01/2022	THS	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
28/01/2022	28/01/2022	28/01/2022	DAP	Upcom	Hủy ĐKGD cổ phiếu
28/01/2022	07/02/2022	26/03/2022	HQC	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2022



Phát hành ngày 24/01/2022

ABS
CHỨNG KHOÁN AN BÌNH

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN HSX

Top tăng mạnh nhất	Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
	LBM	24.10%	103,000
	TDP	18.42%	27,000
	FDC	17.72%	18,600
	AGM	14.29%	36,800
	FIR	11.08%	43,600
	CMV	9.23%	14,800
	SVC	9.00%	109,000
	VFG	8.18%	71,400
	PXS	8.18%	11,900
	PVD	7.80%	33,850

Top giảm mạnh nhất	Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
	GMH	-29.90%	18,400
	TTE	-24.73%	14,150
	DGW	-22.44%	95,400
	LCM	-19.89%	6,970
	FLC	-19.88%	12,900
	CII	-19.82%	36,600
	QCG	-19.79%	15,000
	ROS	-19.56%	9,050
	NBB	-17.84%	39,600
	BCE	-17.37%	15,700

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN HNX

Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa	Top tăng mạnh nhất
VLA	46.17%	82,000	
TOT	42.11%	16,200	
SGC	31.17%	96,800	
SCG	25.00%	96,500	
ECI	22.82%	43,600	
LBE	20.63%	30,400	
SMT	19.83%	14,500	
L40	19.40%	35,700	
TJC	19.01%	16,900	
LHC	18.92%	183,500	

Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa	Top giảm mạnh nhất
THD	-32.48%	170,500	
HMR	-27.68%	16,200	
TSB	-26.15%	9,600	
VE2	-21.51%	7,300	
SCI	-20.88%	26,900	
LDP	-19.27%	41,900	
TPH	-18.92%	9,000	
VE3	-18.80%	9,500	
VHL	-16.27%	24,700	
KDM	-15.79%	8,000	

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN UPCOM

Top tăng mạnh nhất	Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
	UCT	60.00%	8,000
	NAU	55.41%	11,500
	PJS	41.13%	19,900
	DAN	38.52%	57,900
	CC1	36.41%	26,900
	DCR	34.39%	9,542
	IDP	31.11%	148,020
	HLB	30.43%	300,000
	BMN	30.17%	15,100
	VBH	29.87%	20,000

Top giảm mạnh nhất	Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
	SQC	-48.89%	48,200
	USC	-46.20%	8,500
	BPW	-39.68%	14,900
	VPW	-37.38%	6,700
	IHK	-30.77%	12,600
	YBC	-30.69%	9,912
	HNT	-26.59%	7,414
	THW	-26.28%	10,100
	MKP	-21.70%	48,469
	TW3	-18.13%	14,000

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Phát hành ngày 24/01/2022

Giao dịch khối ngoại	HSX	HNX	UPCOM
Tổng GTGD ròng (tỷ đồng)	(4,974.24)	10.11	(247.30)
Tổng KLGD ròng (triệu CP)	(30.36)	1.62	(13.31)

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI SÀN HSX

TOP MUA RÒNG			TOP BÁN RÒNG		
Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)	Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
VNM	1,808,800	150,740	MSN	(32,610,270)	(4,698,008)
DXG	3,365,600	104,185	HPG	(4,888,900)	(213,752)
VHM	1,272,600	99,505	NVL	(2,597,700)	(204,923)
VCB	830,470	75,823	NLG	(3,239,069)	(173,302)
STB	1,995,200	71,049	DGW	(1,497,900)	(151,218)

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN HNX

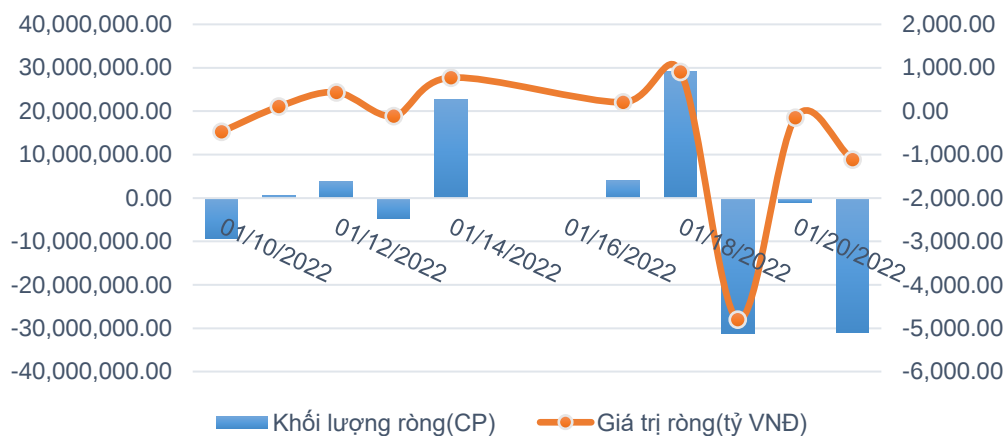
TOP MUA RÒNG			TOP BÁN RÒNG		
Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)	Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
PVS	1,027,600	29,943	NTP	(319,900)	(20,436)
PVI	484,600	22,429	THD	(99,650)	(19,607)
VCS	47,107	5,144	LHC	(73,600)	(12,597)
BVS	129,100	4,678	SHS	(236,830)	(10,537)
TNG	124,000	3,851	APS	(119,900)	(3,448)

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN UPCOM

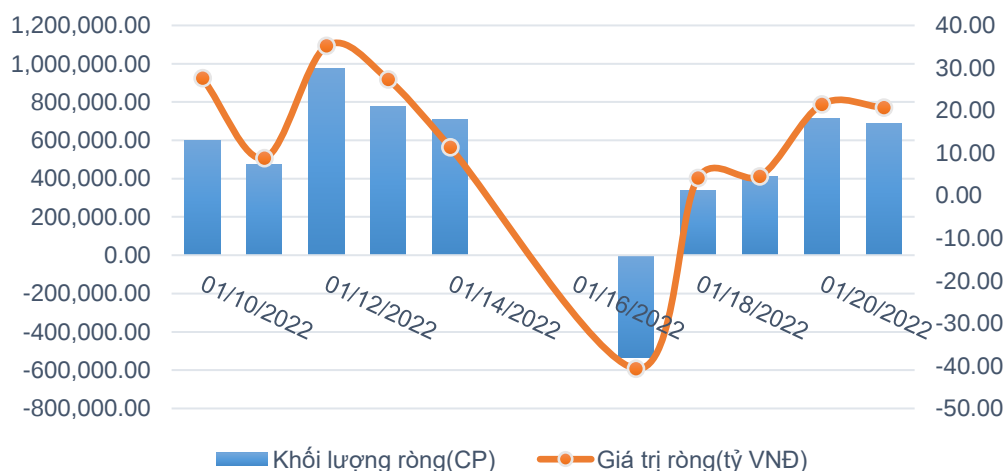
TOP MUA RÒNG			TOP BÁN RÒNG		
Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)	Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
CLX	915,200	27,179	SGB	(15,227,850)	(309,125)
QNS	445,800	21,059	IDP	(172,900)	(21,785)
TOW	677,000	13,539	BSR	(431,300)	(11,678)
VEA	191,800	8,200	BDT	(61,800)	(2,409)
MCM	150,200	8,069	NED	(115,100)	(1,226)

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI (tiếp)

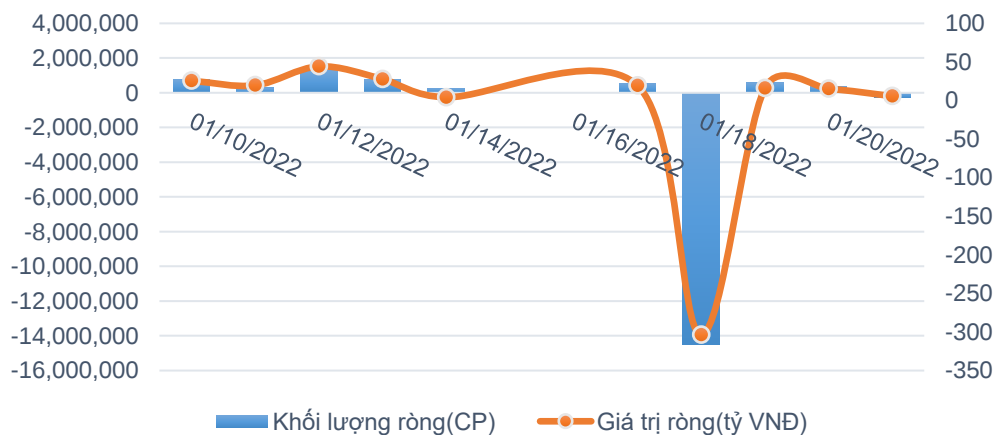
Giao dịch khối ngoại HSX



Giao dịch khối ngoại HNX



Giao dịch khối ngoại UPCOM



KHUYẾN CÁO

Bản tin Thị trường Chứng khoán Tuần của ABS tổng hợp và đưa ra những khuyến nghị đầu tư mang tính chất tham khảo, nhằm hỗ trợ khách hàng. ABS không có bất cứ cam kết hay đảm bảo gì đối với tính chính xác của các thông tin đồng thời không chịu trách nhiệm về bất cứ thiệt hại nào liên quan đến việc khai thác thông tin từ bản tin Thị trường Chứng khoán Tuần này.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AN BÌNH**Hội sở**

Tầng 16, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu,
Q. Đống Đa, Hà Nội
Tel: (024) 35624626; Fax: (024) 35624628

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

P201, Tòa nhà Smart View, 161A-163-165 Trần Hưng Đạo,
Q1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3838 9655 - Fax: (028) 3838 9656

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, tòa nhà An Bình Bank, số 255 Lê
Duẩn, P. Tân Chính, Q. Thanh Khê, TP. Đà
Nẵng
Tel: (0236) 365 3992 - Fax: (0236) 365 3991

Chi nhánh Hải Phòng

Phòng 131-132, Tầng 1, Tòa nhà Thành Đạt 1, Số 3 Lê
Thánh Tông, Ngô Quyền, TP. Hải Phòng
Tel: (0225) 356 9190 - Fax: (0225) 356 9191

Chi nhánh Bắc Ninh

10 Nguyễn Đăng Đạo, Tiền An, TP. Bắc Ninh
Tel: (0222) 389 3088 - Fax: (0222) 389 3087

Chi nhánh Thái Bình

399 Lê Quý Đôn, TP. Thái Bình
Tel: (0227) 625 5556 - Fax: (0227) 625 5557

**Chi nhánh
Huế**

Tầng 2, số 38 Bến Nghé, Phường Phú Hội, TP. Huế
Tel: (0234) 393 5936 - Fax: (0234) 383 1656

Chi nhánh Vũng Tàu

Tầng 1, Số 370 Lê Hồng Phong, Phường 3, TP. Vũng Tàu,
Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Tel: (0254) 354 3166 - Fax: (0254) 354 3168

Sàn giao dịch Hoàng Cầu

Tầng 1, Tòa nhà GELEXIMCO, số 36 Phố Hoàng Cầu,
Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
Tel: (024) 3562 4626 máy lẻ 366/368

Sàn giao dịch Láng Hạ

101 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
Tel: (024) 3562 4626 máy lẻ 666/712 - Fax: (024) 3562 4628
Chi nhánh Cần Thơ
Số 468 Đường 30.4, Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
Tel: (0292) 376 8098 Fax: (0292) 373 2556

Phòng Phân Tích

Tầng 16, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (024) 35624626 số máy lẻ: 135

www.abs.vn